

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 2 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn D Ph, xã X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phan Xuân V, sinh năm 1995

HKTT: Thôn D Ph, xã X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Hiện ở: Thôn B N, xã X L, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Thị Th, sinh năm 1970

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn D Ph, xã X Ph, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phan Xuân Vinh, sinh ngày 24/8/2016 (giới tính: Nam). Anh Phan Xuân V không phải cấp dưỡng nuôi con, anh V có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

[2] *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân V tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét giải quyết

[3] *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Xuân V xác định có nợ chị Nguyễn Thị L số tiền 32.000.000 đồng và nợ bà Bùi Thị Th số tiền 8.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị L, anh Phan Xuân V thống nhất tự thỏa thuận giải quyết; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Liễm, bà Bùi Thị Thức có đơn không yêu cầu tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo phiếu thu số 0003369 ngày 23 tháng 02 năm 2022 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND thị xã Sông Cầu
- Chi cục THA thị xã Sông Cầu
- UBND nơi ĐKKH
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Nhật Chuyên